

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN IA GRAI
TỈNH GIA LAI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2022/HNGĐ-ST

Ngày 05/7/2022

V/v “*Tranh chấp ly hôn, nuôi
con*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN IA GRAI, TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Huy;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông RChâm Đương và ông Nguyễn Như Quang.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thái Nam - Thư ký Tòa án Tòa án nhân dân huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Ông Lê Đức Trung - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 13/2022/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 02 năm 2022, về việc “*Tranh chấp ly hôn, nuôi con*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 27 tháng 5 năm 2022, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Th, sinh năm 1990, địa chỉ: Thôn Tr, thị trấn K, huyện G, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

- Bị đơn: Anh Dương Văn H, sinh năm 1989, địa chỉ: Thôn Tr, thị trấn K, huyện G, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Trong đơn khởi kiện ghi ngày 20 tháng 01 năm 2022, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Nguyễn Thị Th trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Th và anh Dương Văn H có tự nguyện đăng ký kết hôn theo Giấy chứng nhận kết hôn số 03 ngày 21/01/2009 của Ủy ban nhân dân xã Ia Grăng, huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai. Cuộc sống vợ chồng sau khi kết hôn hạnh phúc, sau đó khoảng vài năm thì bắt đầu nảy sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm sống trong quá trình sinh hoạt, anh H thường xuyên tụ tập bạn bè uống rượu, về nhà thì chửi bới, thỉnh thoảng có đánh đập vợ con. Mâu thuẫn kéo dài khoảng hơn một năm và ngày càng trở nên trầm trọng. Đến tháng đầu năm 2019, vợ chồng sống ly thân cho đến nay. Trong quá trình sống ly thân, phía gia đình hai bên đã nhiều lần khuyên nhủ, hòa giải để hai vợ chồng quay về đoàn tụ với nhau

nhưng đều không thành. Hiện nay chị Nguyễn Thị Th không còn tình cảm với anh Dương Văn H, nên chị Nguyễn Thị Th yêu cầu ly hôn với anh Dương Văn H.

Về con chung: Chị Nguyễn Thị Th và anh Dương Văn H có ba con chung, là cháu Dương Văn H, sinh ngày 11/7/2009; cháu Dương Thị Thu Ng, sinh ngày 07/11/2010 và cháu Dương Thị Thu N, sinh ngày 01/01/2016.

Chị Nguyễn Thị Th yêu cầu nuôi các cháu Dương Văn H, Dương Thị Thu Ng và Dương Thị Thu N và không yêu cầu anh Dương Văn H phải cấp dưỡng nuôi con.

Trong quá trình giải quyết vụ án, chị Nguyễn Thị Th thay đổi yêu cầu khởi kiện, cụ thể chị cầu trực tiếp nuôi cháu Ng và cháu N, giao cháu H cho anh H trực tiếp nuôi dưỡng. Chị Nguyễn Thị Th và anh Dương Văn H không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: Chị Nguyễn Thị Th không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Ý kiến của bị đơn là anh Dương Văn H:* Trong quá trình giải quyết vụ án, anh Dương Văn H vắng mặt không cung cấp ý kiến, yêu cầu và tài liệu, chứng cứ.

- *Ý kiến của Kiểm sát viên:* Việc tuân theo pháp luật tố tụng của người tiến hành tố tụng và nguyên đơn đảm bảo, bị đơn chưa thực hiện đúng quy định. Về việc giải quyết vụ án, đề nghị chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Nguyên đơn là chị Nguyễn Thị Th có đơn đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt, bị đơn là anh Dương Văn H đã được triệu tập hợp lệ đến phiên tòa lần thứ hai nhưng vắng mặt nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt các đương sự.

[2] Chị Nguyễn Thị Th và anh Dương Văn H kết hôn trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật và có đăng ký kết hôn, nên đây là hôn nhân hợp pháp.

[3] Về yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Thị Th: Chị Th cho rằng cuộc sống gia đình giữa chị và anh Dương Văn H phát sinh nhiều mâu thuẫn trầm trọng, không thể hàn gắn và đã không còn chung sống với nhau trong một thời gian dài. Anh Dương Văn H đã được Tòa án thông báo yêu cầu khởi kiện của chị Th cùng tài liệu, chứng cứ kèm theo nhưng không có ý kiến phản đối, không tham gia hòa giải tranh chấp, điều này thể hiện không còn quan tâm hàn gắn mối quan hệ hôn nhân. Do đó, có căn cứ xác định mâu thuẫn giữa chị Th và anh H đã trầm trọng, các bên không còn yêu thương, quan tâm, chung sống với nhau, nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Th theo quy định tại các Điều 19, 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

[4] Về con chung: Chị Nguyễn Thị Th có nguyện vọng được nuôi cháu cháu Dương Thị Thu Ng và cháu Dương Thị Thu N; yêu cầu anh Dương Văn H nuôi cháu Dương Văn H, anh H không có ý kiến phản đối. Xét chị Th có đủ điều kiện để nuôi

con, cháu H hiện đang sống cùng với anh H và ông bà nội, đồng thời cũng phù hợp với nguyện vọng của con chưa thành niên từ đủ bảy tuổi, nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị Th về việc được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Ng và cháu N, anh H trực tiếp nuôi dưỡng cháu H.

[5] Chị Th và anh H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở, tuy nhiên phải tôn trọng, không được lạm dụng quyền thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con và có quyền yêu cầu thay đổi người nuôi con khi người trực tiếp nuôi con không còn đủ điều kiện nuôi con theo quy định tại các Điều 82, 84 Luật Hôn nhân và gia đình.

[6] Về án phí: Chị Nguyễn Thị Th phải chịu 300.000đ tiền án phí ly hôn sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào các Điều 28, 35, 39, 144, 147, 227, 271 và 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

- Áp dụng các Điều 55, 58 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Th.

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Th và anh Dương Văn H.

2. Về con chung: Chị Nguyễn Thị Th là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Dương Thị Thu Ng, sinh ngày 07/11/2010 và cháu Dương Thị Thu N, sinh ngày 01/01/2016; anh Dương Văn H là người người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Dương Văn H, sinh ngày 11/7/2009; cho đến khi con thành niên, đã thành niên mất năng lực hành vi dân sự hoặc không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình.

Chị Nguyễn Thị Th và anh Dương Văn H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở và có quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con khi người trực tiếp nuôi con không còn đảm bảo điều kiện trực tiếp nuôi con.

3. Về án phí: Chị Nguyễn Thị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng), được khấu trừ vào số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng phí, lệ phí Tòa án số 0008463 ngày 28 tháng 01 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Các đương sự có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND tỉnh Gia Lai;
- VKSND huyện Ia Grai;
- Chi cục THADS huyện Ia Grai;
- UBND xã Ia Grăng;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án
- Lưu Tòa án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký tên, đóng dấu)

Nguyễn Văn Huy

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**